TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 191/2017/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 30 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 241/2017/TLST/HNGĐ ngày 07/11/2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978;

Nơi ĐKNKTT: Số 20 A12 Tổng hợp A, phường A, quận L, TP. Hải Phòng.

Nơi ở: Số 4/9 Tổ 14, phường L, quận K, TP.Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Vũ Văn M, sinh năm 1976,

Nơi ĐKNKTT: Số 20 A12 Tổng hợp A, phường A, quận L, TP. Hải Phòng.

Nơi ở: Số 4/9 Tổ 14, phường L, quận K, TP.Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/11/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/11/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Văn M thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và công nợ: Anh chị không đề nghị Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Văn M mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng chấp nhận sự tự nguyện của chị H nhận nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010408 ngày 07/11/2017, tại Chi cục thi hành án dân sự quận K. Hoàn trả chị Nguyễn Thị H 150.000(Một trăm năm mươi nghìn) đồng còn lại theo biên lai trên.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- UBND xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; VT, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Duyến

.